

Bản án số: 793/2023/DS-PT
Ngày 27 tháng 11 năm 2023
“V/v tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu
hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

Ông Ngô Đức Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong các ngày 20 và ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 511/2023/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2023/DS-ST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2873/2023/QĐ-PT ngày 02 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Trần Việt L, sinh năm 1961, có mặt.

1.2. Bà Dương Cẩm P, sinh năm 1964, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số 182, ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Cẩm P: Ông Trần Việt L (theo văn bản ủy quyền ngày 29/12/2017), có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Võ Văn L, sinh năm 1953, có mặt.

2.2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1953, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số 181, ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P: Ông Võ Văn L (theo văn bản ủy quyền ngày 25/6/2020), có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Trần Thị Hồng P, sinh năm 1949. Địa chỉ: Ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

3.2. Bà Trần Thị U, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

3.3. Ông Trần Thanh H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, có mặt.

3.4. Bà Trần Thúy H, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp N, xã CK, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

3.5. Bà Trần Hồng N (Trần Thị N), sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp CĐ, xã TT, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

3.6. Bà Trần Thị C, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp 4, xã CK, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

3.7. Bà Trần Thị N, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp SD, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Hồng P, bà Trần Thị U, bà Trần Thúy H, bà Trần Hồng N, bà Trần Thị C, bà Trần Thị N: Ông Trần Thanh H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 29/6/2020), có mặt.

3.8. Ủy ban nhân dân huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

4. Người kháng cáo: Ông Võ Văn L – Là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Việt L, bà Dương Cẩm P trình bày:

Vào năm 1969, ông Trần Thanh C là cha của ông Trần Việt L có mua của ông Võ Thành C và bà Phạm Thị K 4.000m² đất và mua của ông Lý Văn L 13.000m² đất tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng. Đến năm 1993 ông Trần Thanh C có cho ông Trần Việt L một phần đất giáp ranh với ông Võ Văn L dài khoảng 80 mét có một bờ trồng dừa và trồng lá dừa. Bờ đất này đã có sẵn từ khi ông Trần Thanh C mua đất, lúc này đã có 03 cây dừa trên đất của bà Phạm Thị K, sau đó ông Trần Thanh C đã phá bỏ và trồng lại bờ dừa vào năm 1970 khoảng 10 cây dừa, khi làm lộ nông thôn đã phá bỏ chỉ còn lại 04 cây dừa khoảng 40 năm tuổi. Trong quá trình sử dụng đất, ông Võ Văn L đã lấn chiếm đất của ông Trần Việt L, bà Dương Cẩm P với diện tích 237,4m² là phần bờ thuộc thửa đất số 556, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh

Sóc Trăng. Hiện tại ông Trần Việt L chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn phần đất của ông Võ Văn L đã được Ủy ban nhân dân huyện LP cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1994.

Do đó, ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn L và bà Nguyễn Thị P trả lại cho ông Trần Việt L diện tích 237,4m² tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng. Yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 do Ủy ban nhân dân huyện LP, tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Võ Văn L vào năm 1994.

- Bị đơn Võ Văn L, Nguyễn Thị P do ông Võ Văn L đại diện trình bày: Thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 có nguồn gốc do Nhà nước cấp cho ông Võ Văn T vào năm 1954. Đến năm 1990 ông Võ Văn T chết, ông Võ Văn L sống chung với cha mẹ nên khi Nhà nước đo đạc năm 1992, ông Võ Văn L kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được Ủy ban nhân dân huyện LP cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Võ Văn L.

Thửa đất số 557 của ông có vị trí giáp với thửa 556 của ông Trần Thanh C (cha ông Trần Việt L) là một bờ đập có chiều ngang 2m mỗi bên sử dụng nửa bờ đập. Trong quá trình sử dụng đất, ông Trần Việt L đã lấn sang đất của ông Võ Văn L có chiều ngang khoảng 3,6m. Trên phần đất tranh chấp hiện nay có các cây trồng gồm bạch đàn, dừa, mù u, xoài, tre, lá. Phần cây dừa trên đất là do ông B trồng. Trước đây em ông Trần Việt L là ông Trần Thanh H có tranh chấp với ông Võ Văn L phần đất giáp ranh với ông Võ Văn L, khi Ủy ban nhân dân xã PH giải quyết thì ông Trần Thanh H đã rút đơn. Khi ông Võ Văn L kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ông Trần Thanh C có ký tên giáp ranh.

Do đó ông Võ Văn L và bà Phấn không chấp nhận yêu cầu của ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P đòi ông Võ Văn L và bà Phấn trả lại quyền sử dụng đất diện tích 237,4m² tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hồng P, bà Trần Thị U, bà Trần Thuý Hằng, bà Trần Hồng N, bà Trần Thị C, bà Trần Thị N, ông Trần Thanh H do ông Trần Thanh H làm đại diện có ý kiến: Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Việt L và không có tranh chấp đối với phần đất tranh chấp giữa ông Trần Việt L và ông Võ Văn L, đồng ý giao cho ông Trần Việt L sử dụng phần đất đang tranh chấp với ông Võ Văn L.

- Tại Văn bản số 240/UBND-VP ngày 08/4/2020 Ủy ban nhân dân huyện LP có ý kiến: Thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP đã được Ủy ban nhân dân huyện LP cấp cho ông Võ Văn L theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 741545 ngày 18/4/1994 là đúng trình tự, thủ tục và đối tượng sử dụng đất.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 28/2023/DS-ST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, Điều 34, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 1

Điều 165, các Điều 227, 228, 229, 266, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; khoản 4 Điều 32 Luật Luật tố tụng hành chính năm 2015; Các Điều 26, 166, 170 và 203 Luật Đất đai năm 2013; các Điều 14, 15, 164, 166 và 175 Bộ luật dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15, điểm a khoản 1, 2 Điều 24, khoản 1, 3 Điều 26 và điểm a khoản 2 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P về việc buộc ông Võ Văn L, bà Nguyễn Thị P trả lại phần đất có diện tích 117,8m² thuộc thửa số 556, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng cùng cây trồng trên đất, công nhận phần đất này cho nguyên đơn, cụ thể gồm 02 phần:

Phần A diện tích 93,8m² trong đó bao gồm diện tích hành lang lộ giới là 13,8m², có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp lộ đal có số đo 2,75m;

Hướng Tây giáp đất Trần Thanh H có số đo 1,7m;

Hướng Nam giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 58,7m;

Hướng Bắc giáp đất Trần Việt L đang sử dụng không có tranh chấp có số đo 57,1m;

Phần B diện tích 24m² trong đó bao gồm diện tích hành lang lộ giới là 12,3m², có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp rạch có số đo 1,65m;

Hướng Tây giáp lộ đal có số đo 2,45m;

Hướng Nam giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 13,2m;

Hướng Bắc giáp đất Trần Việt L đang sử dụng không có tranh chấp có số đo 15,2m;

(Kèm theo Bản án là sơ đồ vị trí đất).

Ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để đăng ký, kê khai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P về việc buộc ông Võ Văn L, bà Nguyễn Thị P trả lại phần đất có diện tích 116,9m² thuộc thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng gồm 02 phần giáp với phần đất tranh chấp được chấp nhận:

Phần A diện tích 96,2m² trong đó bao gồm diện tích hành lang lộ giới là 13,8m², có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp lộ đal có số đo 2,75m;

Hướng Tây giáp đất Trần Thanh H có số đo 1,7m;

Hướng Nam giáp đất ông Võ Văn L có số đo 58,7m;

Hướng Bắc giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 60,2m;

Phần B diện tích 20,7m² (trong đó diện tích hành lang lộ giới là 12,3m²), có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp rạch có số đo 1,65m;

Hướng Tây giáp lộ đal có số đo 2,45m;

Hướng Nam giáp đất ông Võ Văn L có số đo 11,3m;

Hướng Bắc giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 13,2m;

(Kèm theo bản án là sơ đồ vị trí đất).

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về việc không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P về việc yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 741545 do Ủy ban nhân dân huyện LP, tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Võ Văn L ngày 18/4/1994 đối với phần đất thuộc thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; về chi phí tố tụng; về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 13/6/2023 bị đơn ông Võ Văn L kháng cáo một phần bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị đơn ông Võ Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Việt L, bà Dương Cẩm P.

- Nguyên đơn ông Trần Việt L, bà Dương Cẩm P do ông Trần Việt L làm đại diện đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hồng P, bà Trần Thị U, bà Trần Thúy H, bà Trần Hồng N, bà Trần Thị C, bà Trần Thị N, ông Trần Thanh H do ông Trần Thanh H làm đại diện có ý kiến: Đề nghị bác kháng cáo của ông Võ Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Đơn kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn L hợp lệ đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự bác đơn kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn L làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Nguyên đơn ông Trần Việt L khai phần đất tranh chấp thuộc quyền sử dụng đất của gia đình ông do ông Trần Thanh C là cha ruột của ông Trần Việt L đứng tên kê khai trong sổ bộ địa chính. Còn bị đơn ông Võ Văn L thì cho rằng phần đất tranh chấp thuộc thửa đất số 557 thuộc quyền sử dụng của ông Võ Văn L đã được Ủy ban nhân dân huyện LP cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1994.

[2.1] Theo trích đo hiện trạng phần đất tranh chấp do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện LP, tỉnh Sóc Trăng lập ngày 13/6/2018, ngày 04/3/2020 xác định phần đất tranh chấp giữa nguyên đơn ông Trần Việt L, bà Dương Cẩm P với bị đơn ông Võ Văn L, bà Phan có diện tích 234,7m² (trong đó gồm phần A: Diện tích 190,0m² và phần B: Diện tích 44,7m²).

Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 26/02/2020 (bút lục số 281-283) xác định diện tích 234,7m² đang tranh chấp có vị trí nằm giữa thửa đất số 556 (của ông Trần Việt L đang quản lý sử dụng) và thửa đất số 557 (của ông Võ Văn L đang quản lý sử dụng). Tiến hành Đo đạc kiểm tra diện tích thực tế của thửa đất số 556 và thửa đất số 557. Nhưng do ông Võ Văn L không xác định được ranh nên không đo đạc được thửa đất số 557 của ông Võ Văn L. Đo đạc hiện trạng ngày 04/3/2020 (bút lục số 280, 740) đã xác định thửa đất số 556, tờ bản đồ số 04 có diện tích: 14.891,3m² (Trong đó diện tích 9.316,2m² + 938,8m² do ông Trần Thanh H đang quản lý sử dụng; 481,8m² do bà Trần Thị U quản lý sử dụng và 4.154,5m² (thửa 713 tách từ thửa 556) do ông Trần Việt L quản lý sử dụng).

Xét thấy thửa đất số 556 do ông Trần Thanh C đứng tên trong sổ bộ địa chính. Năm 2011, ông Trần Thanh C chết, các con của ông Trần Thanh C gồm ông Trần Việt L, bà Trần Thị Hồng P, bà Trần Thúy H, bà Trần Hồng N, bà Trần Thị C, bà Trần Thị N, bà Trần Thị U và ông Trần Thanh H chưa kê khai thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Theo hiện trạng thực tế, thì thửa đất số 556 hiện do ông Trần Thanh H, ông Trần Việt L, bà Trần Thị U đang sử dụng. Các đồng thừa kế của ông Trần Thanh C gồm ông Trần Việt L, bà Trần Thị Hồng P, bà Trần Thúy H, bà Trần Hồng N, bà Trần Thị C, bà Trần Thị N, bà Trần Thị U và ông Trần Thanh H đều xác định khi ông Trần Thanh C còn sống đã cho ông Trần Việt L sử dụng phần đất tại thửa đất số 556 giáp với thửa đất số 557 của ông Võ Văn L, các đương sự thống nhất không tranh chấp đối với phần diện tích đất do ông Trần Việt L đang tranh chấp với ông Võ Văn L và các

đồng thừa kế của ông Trần Thanh C đồng ý giao phần đất đang tranh chấp cho ông Trần Việt L sử dụng.

[2.2] Tại Công văn số 04/PTNMT ngày 17/5/2017 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện LP, tỉnh Sóc Trăng có ý kiến: Thửa đất 556 và 557 thuộc tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH được đo vẽ theo bản đồ địa chính năm 1995, hồ sơ lưu trữ của các thửa đất này không có số đo các cạnh của thửa đất nên không cung cấp được số đo tứ cận của thửa đất. Ủy ban nhân dân huyện LP, tỉnh Sóc Trăng có Văn bản số 240/UBND-VP ngày 08/4/2020 (bút lục số 268) có ý kiến đối với phần đất thuộc hành lang an toàn giao thông của các đường sự không vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Căn cứ vào hồ sơ địa chính không xác định được phần đất tranh chấp có diện tích 234,7m² nằm trong thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; Thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP được Ủy ban nhân dân huyện LP cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 741545, người đứng tên sử dụng là Võ Văn L là đúng trình tự, thủ tục và đối tượng theo quy định.

Đồng thời, tại Công văn số: 128/VPĐK.ĐK ngày 01/4/2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (bút lục 587) xác định: *“Kết quả đo đạc ngày 13/8/2018 xác định phần đất tranh chấp diện tích 234,7m² giữa nguyên đơn ông Trần Việt L, bà Dương Cẩm P với bị đơn ông Võ Văn L, bà Phan có vị trí nằm giữa thửa đất 556 và thửa đất 557 thuộc tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; Do bản đồ phục vụ cho công tác cấp Giấy được thành lập vào những năm 1995 theo Chỉ thị 299/TTg được thực hiện theo phương pháp điều vẽ bằng ảnh hàng không, có tỷ lệ nhỏ, độ chính xác thấp và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp Scan vẽ từ bản đồ trên và không thể hiện kích thước. Vì vậy để xác định vị trí đất tranh chấp thuộc thửa 556 hay thửa 557 thì không đủ cơ sở xác định”*.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Võ Văn L có lời khai xác định ranh giới giữa thửa 556 và thửa 557 là một con đập bê ngang mặt đập khoảng 2 mét; tại biên bản hòa giải ngày 05/8/2014 của Ủy ban nhân dân xã Phú Thới, ông Võ Văn L đồng ý chia đôi phần đất tranh chấp có chiều ngang cặp lộ đál 3,8m và hướng Tây giáp đất ông Trần Thanh H 1,67m; lời khai của người làm chứng cho nguyên đơn thì xác định bờ tranh chấp là của ông Trần Thanh C (cha của ông Võ Văn L) còn người làm chứng cho bị đơn ông Võ Văn L thì xác định phần đất tranh chấp là một con mương mỗi bên sử dụng ½ mương. Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 17/5/2018 (bút lục 136-138) đã ghi nhận trên phần đất tranh chấp có các cây trồng gồm: dừa, bạch đàn, mù u, xoài tre, lá dừa nước, nhưng không xác định ai trồng cây trên đất. Nguyên đơn ông Trần Việt L và bị đơn ông Võ Văn L đều khai nhận đã trồng cây trên đất tranh chấp.

Từ những chứng cứ trên, Tòa án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn ông Trần Việt L, chia đôi cho ông Trần Việt L và ông Võ Văn L mỗi người được sử dụng ½ diện tích bờ đất tranh chấp và được sở hữu các cây

trồng gắn trên diện tích đất được sử dụng là phù hợp và có đảm bảo quyền lợi cho các bên đương sự.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Võ Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu bác toàn bộ đơn khởi kiện của ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P nhưng ông Võ Văn L cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm có căn cứ.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do ông Võ Văn L là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về việc không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P về việc yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 741545 do Ủy ban nhân dân huyện LP cấp cho ông Võ Văn L ngày 18/4/1994 đối với phần đất thuộc thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; về chi phí tố tụng; về án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn L.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2023/DS-ST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng:

2.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P về việc buộc ông Võ Văn L, bà Nguyễn Thị P trả lại phần đất có diện tích 117,8m² thuộc thửa đất số 556, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng cùng cây trồng gắn trên đất, công nhận phần đất nguyên đơn ông Võ Văn L, bà Dương Cẩm P được quyền sử dụng, cụ thể gồm 02 phần:

Phần A: Diện tích 93,8m² trong đo bao gồm diện tích hành lang lộ giới là 13,8m², có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp lộ đal có số đo 2,75m;

Hướng Tây giáp đất Trần Thanh H có số đo 1,7m;

Hướng Nam giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 58,7m;

Hướng Bắc giáp đất Trần Việt L đang sử dụng không có tranh chấp có số đo 57,1m;

Phần B: Diện tích 24m² trong đó bao gồm diện tích hành lang lộ giới là 12,3m², có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp rạch có số đo 1,65m;

Hướng Tây giáp lộ đtal có số đo 2,45m;

Hướng Nam giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 13,2m;

Hướng Bắc giáp đất Trần Việt L đang sử dụng không có tranh chấp có số đo 15,2m;

(Kèm theo bản án là sơ đồ vị trí đất bút lục 739-740).

Ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để đăng ký, kê khai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P về việc buộc ông Võ Văn L, bà Nguyễn Thị P trả lại phần đất có diện tích 116,9m² thuộc thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng gồm 02 phần giáp với phần đất tranh chấp được chấp nhận:

Phần A: Diện tích 96,2m² trong đó bao gồm diện tích hành lang lộ giới là 13,8m², có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp lộ đtal có số đo 2,75m;

Hướng Tây giáp đất Trần Thanh H có số đo 1,7m;

Hướng Nam giáp đất ông Võ Văn L có số đo 58,7m;

Hướng Bắc giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 60,2m;

Phần B: Diện tích 20,7m² (trong đó diện tích hành lang lộ giới là 12,3m²), có số đo tứ cận:

Hướng Đông giáp rạch có số đo 1,65m;

Hướng Tây giáp lộ đtal có số đo 2,45m;

Hướng Nam giáp đất ông Võ Văn L có số đo 11,3m;

Hướng Bắc giáp đất tranh chấp còn lại có số đo 13,2m;

(Kèm theo bản án là sơ đồ, vị trí đất bút lục 739-740).

3. Ông Võ Văn L được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về việc không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Việt L và bà Dương Cẩm P về việc yêu cầu hủy một

phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 741545 do Ủy ban nhân dân huyện LP cấp cho ông Võ Văn L ngày 18/4/1994 đối với phần đất thuộc thửa đất số 557, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp PT, xã PH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; về chi phí tố tụng; về án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**